

Số: 506/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều và Phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê ngày 12 tháng 11 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Thủ trưởng tổ chức Pháp chế các bộ, ngành; Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để phối hợp);
- Bộ trưởng Lê Thành Long (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng Bộ Tư pháp (để chỉ đạo thực hiện);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC (TK).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Mai Lương Khôi

KẾ HOẠCH CỦA BỘ TƯ PHÁP
Thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam
giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045
(Ban hành kèm theo Quyết định số 506/QĐ-BTP
ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Bộ, ngành Tư pháp theo Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Quyết định số 2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây gọi là Kế hoạch số 1271 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Quyết định số 2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ cụ thể nêu trong Kế hoạch số 1271 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; triển khai các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn hoạt động thống kê của Bộ, ngành Tư pháp.

- Phân công rõ trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành Tư pháp đối với từng nhiệm vụ.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Hoàn thiện thể chế, đổi mới tổ chức, phát triển nguồn nhân lực

1.1. Hoàn thiện thể chế

1.1.1. Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp (nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2017/TT-BTP ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp).

1.1.2. Sửa đổi, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

a) Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

b) Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư quy

định chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính trong trường hợp quy định của pháp luật chuyên ngành có sự thay đổi hoặc theo yêu cầu của công tác quản lý.

c) Nghiên cứu, xây dựng Thông tư quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

d) Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong trường hợp quy định của pháp luật chuyên ngành có sự thay đổi hoặc theo yêu cầu của công tác quản lý.

1.1.3. Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức thống kê Bộ Tư pháp.

a) Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đơn vị thực hiện công tác thống kê của Bộ Tư pháp trong giai đoạn mới, trong đó trọng tâm là: sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Thống kê, Cục KHTC.

b) Sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, thi hành án hành chính (THAHC) và quản lý dữ liệu THADS sau khi Đề án “*Giải thể Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự*” được phê duyệt.

1.1.4. Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê của Ngành.

a) Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã.

b) Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với các cơ quan Thi hành án dân sự.

1.1.5. Nghiên cứu, xây dựng Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong công tác thống kê, chia sẻ dữ liệu và thông tin thống kê.

1.2. Đổi mới, kiện toàn tổ chức làm công tác thống kê ở Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp

1.2.1. củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức Phòng Thống kê thuộc Cục Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp; củng cố nhân lực thực hiện nhiệm vụ thống kê tại các đơn vị thuộc Bộ.

1.2.2. củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, thi hành án hành chính (THAHC) và quản lý dữ liệu THADS sau khi Đề án “*Giải thể Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trực thuộc Tổng cục Thi*

hành án dân sự” được phê duyệt.

1.2.3. Cử cố nhân lực làm công tác thống kê tại Cơ quan Thi hành án dân sự các cấp.

1.2.4. Tham mưu lãnh đạo UBND các cấp củng cố, bố trí nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác thống kê ngành Tư pháp tại các cơ quan tư pháp địa phương.

1.3. Phát triển nguồn nhân lực

1.3.1. Thu hút, trọng dụng nhân lực trình độ cao, chuyên nghiệp công tác tại Bộ Tư pháp (trong đó có nhân lực làm công tác thống kê) theo Quy chế tiếp nhận công chức, tiếp nhận không qua thi tuyển vào công chức, thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào công tác tại Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 533/QĐ-BTP ngày 17/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

1.3.2. Tăng cường huy động và sử dụng các chuyên gia, nhà khoa học về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin.

a) Đề nghị hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin.

b) Tổ chức các khóa học, lớp bồi dưỡng về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin... với sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia.

1.4. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng

1.4.1. Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác thống kê tại Bộ, ngành Tư pháp.

a) Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, 5 năm của Bộ Tư pháp trong đó có các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê.

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê dành cho đối tượng liên quan đến công tác thống kê ở các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã.

c) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê dành cho công chức cơ quan THADS các cấp.

1.4.2. Hợp tác, liên kết với các tổ chức trong nước và quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê.

2. Áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, mô hình thống kê

2.1. Triển khai áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn thống kê

2.1.1. Rà soát lại tiêu chuẩn thống kê đang sử dụng nhằm phát hiện điểm chưa phù hợp sau khi Tổng cục Thống kê ban hành tiêu chuẩn thống kê.

2.1.2. Triển khai áp dụng tiêu chuẩn thống kê phù hợp với Bộ, ngành Tư pháp, khắc phục các điểm chưa phù hợp.

2.2. Triển khai áp dụng thống nhất các quy trình sản xuất thông tin thống kê (sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành đồng bộ các quy trình sản

xuất thông tin thống kê).

2.2.1. Triển khai, điều chỉnh các hoạt động thống kê của Bộ, ngành Tư pháp đảm bảo đúng các bước của quy trình sản xuất thông tin thống kê được ban hành.

a) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn áp dụng thống nhất các quy trình sản xuất thông tin thống kê.

b) Áp dụng quy trình sản xuất thông tin thống kê tiên tiến vào hoạt động thống kê trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp.

2.2.2. Tổ chức các lớp tập huấn về các quy trình sản xuất thông tin thống kê.

3. Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý và quản trị dữ liệu

3.1. Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý dữ liệu

3.1.1. Ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý dữ liệu thống kê. Nâng cấp các phần mềm thống kê, phần mềm quản lý nghiệp vụ đang sử dụng trong Bộ, ngành Tư pháp.

3.1.2. Liên thông, trích xuất dữ liệu thống kê từ các cơ sở dữ liệu hành chính và các phần mềm quản lý nghiệp vụ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp với Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.

a) Kết nối liên thông giữa Phần mềm quản lý nghiệp vụ về hoạt động Trợ giúp pháp lý và Phần mềm Thống kê ngành Tư pháp.

b) Liên thông, trích xuất dữ liệu thống kê của các phần mềm quản lý nghiệp vụ còn lại với Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.

3.1.3. Nghiên cứu, xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tin học hóa toàn bộ quy trình điều tra thống kê.

3.1.4. Rà soát, đánh giá và xác định danh mục dữ liệu mở về lĩnh vực Thống kê của ngành Tư pháp; đề xuất giải pháp sử dụng dữ liệu mở phục vụ công tác thống kê tư pháp.

3.2. Hiện đại hóa hoạt động quản trị dữ liệu ngành Tư pháp.

3.2.1. Nghiên cứu áp dụng mô hình, công nghệ quản trị dữ liệu thống kê ngành Tư pháp tập trung.

3.2.2. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp.

a) Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng cơ sở dữ liệu Bộ, ngành Tư pháp.

b) Xây dựng Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp.

c) Triển khai thực hiện Đề án.

d) Tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

4. Phân tích, dự báo, biên soạn và phổ biến thông tin thống kê

4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động phân tích và dự báo thống kê ngành Tư pháp

4.1.1. Nâng cao chất lượng nhân sự làm công tác thống kê thuộc Bộ Tư pháp thực hiện hoạt động phân tích, dự báo thống kê; cử nhân sự tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về phân tích, dự báo thống kê do Tổng cục Thống kê hoặc các cơ sở đào tạo khác tổ chức.

4.1.2. Tổ chức thu thập, sử dụng số liệu thống kê phục vụ công tác phân tích, dự báo của Bộ, ngành Tư pháp.

4.1.3. Thực hiện các hoạt động phân tích và dự báo thống kê một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp.

4.2. Đổi mới hoạt động biên soạn thông tin thống kê

4.2.1. rà soát lại các chỉ tiêu được biên soạn trong báo cáo kinh tế xã hội theo Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp được ban hành.

4.2.2. Đổi mới, hoàn thiện nội dung biên soạn thông tin thống kê phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành của Bộ, các cuộc họp của Lãnh đạo Bộ.

4.3. Biên soạn đầy đủ, chi tiết chỉ tiêu thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp

4.4. Đa dạng hóa hoạt động phổ biến thông tin thống kê

4.4.1. Xây dựng Tài liệu Phổ biến thông tin thống kê ngành Tư pháp theo các chỉ tiêu thống kê mới được quy định trong Nghị định quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

4.4.2. Duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng Niên giám thống kê ngành Tư pháp.

4.4.3. Phổ biến thông tin thống kê trên các phương tiện truyền thông: Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Trang Thông tin điện tử công tác thống kê ngành Tư pháp,....

5. Đẩy nhanh tư liệu hóa, chuyển đổi số trong công tác thống kê

Xây dựng và thực hiện Đề án tư liệu hóa, chuyển đổi số trong hệ thống thống kê Bộ, ngành Tư pháp.

6. Xây dựng, cập nhật; theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045 (CLTK21-30) và tăng cường kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê.

6.1. Xây dựng, cập nhật Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện CLTK21-30.

6.2. Áp dụng phần mềm theo dõi thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

6.3. Theo dõi thường xuyên quá trình thực hiện Kế hoạch

6.4. Sơ kết tình hình thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp.

6.5. Tổng kết tình hình thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp.

6.6. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê tại các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Tư pháp.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Thủ trưởng tổ chức Pháp chế các Bộ, ngành; Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo triển khai thi hành Quyết định và các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ.

b) Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình thực hiện, kịp thời đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

c) Cục Công nghệ thông tin có trách nhiệm đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, công nghệ phục vụ cho các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin tại Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Các đơn vị thuộc Bộ được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này có trách nhiệm lập dự toán kinh phí, gửi Cục Kế hoạch - Tài chính hoặc Văn phòng Bộ thẩm định, tổng hợp và báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt.

c) Cục Kế hoạch - Tài chính và Văn phòng Bộ có trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán, thực hiện và thanh quyết toán theo quy định./.

Phụ lục
CHI TIẾT NỘI DUNG KẾ HOẠCH CỦA BỘ TƯ PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN THỐNG KÊ VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045
(Kèm theo Kế hoạch được ban hành theo Quyết định số 506/QĐ-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
1	Hoàn thiện thể chế, đổi mới tổ chức, phát triển nguồn nhân lực							
1.1	Hoàn thiện thể chế							
1.1.1	Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp (nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2017/TT-BTP ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp)	01126	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan đơn vị trong Ngành	2023	2024	Thông tư thay thế/sửa đổi, bổ sung Thông tư số 10/2017/TT-BTP ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
1.1.2	Sửa đổi, hoàn thiện chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp	01131						
a	Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.		Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức Pháp chế các bộ, ngành; Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	2024	2025	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 03/2019/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
b	Nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư quy định chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính trong trường hợp quy định của pháp luật chuyên ngành có sự thay đổi hoặc yêu cầu của công tác quản lý		Tổng cục Thi hành án dân sự (THADS)	Cục Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị thuộc Bộ, Cục THADS các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	2023	2030	Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính	Kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
c	Nghiên cứu, xây dựng Thông tư quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong trường hợp quy định của pháp luật chuyên ngành có sự thay đổi hoặc yêu cầu của công tác quản lý		Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật	Cục Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị có liên quan	2023	2030	Thông tư quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (thay thế Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật)	Kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
d	Nghiên cứu, xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước trong trường hợp quy định của pháp luật chuyên ngành có sự thay đổi hoặc yêu cầu của công tác quản lý		Cục Bồi thường nhà nước	Cục Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị có liên quan	2023	2030	Thông tư sửa đổi, bổ sung/thay thế Thông tư số 08/2019/TT-BTP quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước	Kinh phí giao tự chủ tài chính
1.1.3	Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức thống kê Bộ Tư pháp	01132						
a	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đơn vị thực hiện công tác thống kê của Bộ Tư pháp trong giai đoạn mới, trong đó trọng tâm là: sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Thống kê, Cục KHTC		Cục Kế hoạch - Tài chính	Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị có liên quan thuộc Bộ	2023	2025	Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Thống kê, Cục KHTC được sửa đổi, bổ sung.	Kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
b	Sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, thi hành án hành chính (THAHC) và quản lý dữ liệu THADS sau khi Đề án “Giải thể Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự” được phê duyệt		Tổng cục THADS	Vụ Tổ chức cán bộ, Cục KHTC	2023	2023	Văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, THAHC và quản lý dữ liệu THADS được sửa đổi, bổ sung	Kinh phí giao tự chủ tài chính
1.1.4	Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thống kê của Ngành	01133	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2023	2030	Các cuốn sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã; các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thống kê khác được xây dựng, sửa đổi, cập nhật, bổ sung	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
a	Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã		Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2023	2030	Các cuốn sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã; các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thống kê khác được xây dựng, sửa đổi, cập nhật, bổ sung	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
b	Cập nhật hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung các cuốn sổ tay và tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ công tác thống kê đối với các cơ quan Thi hành án dân sự		Tổng cục THADS	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2023	2030	Các cuốn sổ tay, tài liệu khác hướng dẫn nghiệp vụ thống kê THADS, theo dõi THAHC được xây dựng, sửa đổi, cập nhật, bổ sung	Kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
1.1.5	Nghiên cứu, xây dựng Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong công tác thống kê, chia sẻ dữ liệu và thông tin thống kê	01134	Cục Kế hoạch - Tài chính	TCTK, Cục CNTT, VP Bộ, Tổng cục THADS, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2026	2030	Quy chế phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong công tác thống kê, chia sẻ dữ liệu và thông tin thống kê được xây dựng và ban hành.	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
1.2	<i>Đổi mới, kiện toàn tổ chức làm công tác thống kê ở Bộ Tư pháp và các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp</i>	012						
1.2.1	Củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch - Tài chính, Bộ Tư pháp; củng cố nhân lực thực hiện nhiệm vụ thống kê tại các đơn vị thuộc Bộ	0123	Cục Kế hoạch - Tài chính; Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2023	2030	- Phòng Thống kê, Cục Kế hoạch – Tài chính được củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức - Nhân lực làm công tác thống kê tại các đơn vị thuộc Bộ được củng cố	Kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
1.2.2	Củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, thi hành án hành chính (THAHC) và quản lý dữ liệu THADS sau khi Đề án “Giải thể Trung tâm thống kê, quản lý dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự” được phê duyệt.	0123	Tổng cục THADS	Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị có liên quan	2023	2025	Mô hình tổ chức, nhân lực của đơn vị thuộc Tổng cục THADS tiếp nhận nhiệm vụ thống kê báo cáo THADS, thi hành án hành chính (THAHC) và quản lý dữ liệu THADS được kiện toàn, củng cố	Kinh phí giao tự chủ tài chính
1.2.3	Củng cố nhân lực làm công tác thống kê tại Cơ quan Thi hành án dân sự các cấp.	0123	Tổng cục THADS	Cục THADS tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan, đơn vị có liên quan	2023	2025	Nhân lực làm công tác thống kê tại cơ quan Thi hành án dân sự các cấp được củng cố, kiện toàn.	Kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
1.2.4	Tham mưu lãnh đạo UBND các cấp củng cố, bố trí nhân lực đáp ứng yêu cầu thực hiện công tác thống kê ngành Tư pháp tại các cơ quan tư pháp tại địa phương.	0123	Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp các địa phương	Cơ quan, đơn vị có liên quan	2023	2025	Nhân lực làm công tác thống kê tại cơ quan tư pháp địa phương được củng cố, phân công hợp lý đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thống kê	Ngân sách nhà nước
1.3	<i>Phát triển nguồn nhân lực</i>	013						
1.3.1	Thu hút, trọng dụng nhân lực trình độ cao, chuyên nghiệp đến công tác tại Bộ Tư pháp (trong đó có nhân lực làm công tác thống kê) theo Quy chế tiếp nhận công chức, tiếp nhận không qua thi tuyển vào công chức, thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào công tác tại Bộ Tư pháp (ban hành kèm theo Quyết định số 533/QĐ-BTP ngày 17/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)	0131	Đơn vị thuộc Bộ có tiếp nhận, tuyển dụng công chức	Vụ Tổ chức cán bộ		Hàng năm	Quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận nhân lực chất lượng cao	Ngân sách nhà nước

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
1.3.2	Tăng cường huy động và sử dụng các chuyên gia, nhà khoa học về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin	0132						
a	Đề nghị hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin	01323	Vụ Hợp tác quốc tế	Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan		Hàng năm	Các hoạt động thống kê của Bộ, ngành Tư pháp được hỗ trợ kỹ thuật	Kinh phí nguồn Dự án hợp tác quốc tế
b	Tổ chức các khóa học, lớp bồi dưỡng về khoa học thống kê, khoa học dữ liệu, công nghệ thông tin...với sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia	01324	Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Công nghệ thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan		Hàng năm	Các khóa học, lớp bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ thống kê được tổ chức, có các chuyên gia tham gia giảng dạy	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao không tự chủ tài chính (nếu có)

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
1.4	<i>Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng</i>	014						
1.4.1	Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm công tác thống kê tại Bộ, ngành Tư pháp	0145						
a	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, 5 năm của Bộ Tư pháp trong đó có các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê	01453	Vụ Tổ chức cán bộ	Cục Kế hoạch - Tài chính, Các đơn vị thuộc Bộ		Hàng năm, 5 năm	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Tư pháp được Lãnh đạo Bộ phê duyệt hàng năm, 5 năm	
b	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê dành cho đối tượng liên quan đến công tác thống kê ở tổ chức pháp chế các bộ, ngành, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và công chức tư pháp - hộ tịch ở một số Ủy ban nhân dân cấp xã	01454	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức Pháp chế các bộ, ngành; Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương		Hàng năm	Các khóa đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao không tự chủ tài chính (nếu có)

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
c	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê dành cho công chức cơ quan THADS các cấp	01454	Tổng cục THADS	Cục KHTC, Vụ TCCB và các đơn vị liên quan		Hàng năm	Các khóa đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức	Kinh phí giao tự chủ tài chính
1.4.2	Hợp tác, liên kết với các tổ chức trong nước và quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê	0146	Vụ Hợp tác quốc tế	Cục Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan		Hàng năm	Các lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức	Kinh phí nguồn Dự án hợp tác quốc tế
2	Áp dụng các tiêu chuẩn, quy trình, mô hình thống kê	02						
2.1	Triển khai áp dụng thống nhất các tiêu chuẩn thống kê	022						
2.1.1	Rà soát lại tiêu chuẩn thống kê đang sử dụng nhằm phát hiện điểm chưa phù hợp (sau khi Tổng cục Thống kê ban hành tiêu chuẩn thống kê)	02231	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	2025	2026	Tiêu chuẩn thống kê được rà soát	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao không tự chủ tài chính (nếu có)

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
2.1.2	Triển khai áp dụng tiêu chuẩn thống kê phù hợp với Bộ, ngành Tư pháp, khắc phục các điểm chưa phù hợp	02233	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức Pháp chế các bộ, ngành; Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	2026	2030	Tiêu chuẩn thống kê phù hợp được triển khai áp dụng	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao không tự chủ tài chính (nếu có)
2.2	<i>Triển khai áp dụng thống nhất các quy trình sản xuất thông tin thống kê (sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành đồng bộ các quy trình sản xuất thông tin thống kê)</i>	024						
2.2.1	Triển khai, điều chỉnh các hoạt động thống kê của Bộ, ngành Tư pháp, đảm bảo đúng các bước của quy trình sản xuất thông tin thống kê được ban hành	0242						

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
a	Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn áp dụng thống nhất các quy trình sản xuất thông tin thống kê	02421	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2025	2030	Các văn bản hướng dẫn áp dụng thống nhất các quy trình sản xuất thông tin thống kê	
b	Áp dụng quy trình sản xuất thông tin thống kê tiên tiến vào hoạt động thống kê trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp	02423	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố	2025	2030	Các quy trình sản xuất thông tin thống kê được triển khai áp dụng thống nhất	
2.2.2	Tổ chức các lớp tập huấn về các quy trình sản xuất thông tin thống kê	0241	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố	2026	2027	Các lớp tập huấn về các quy trình sản xuất thông tin thống kê được tổ chức	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao không tự chủ tài chính (nếu có)
3	Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý và quản trị dữ liệu	03						
3.1	<i>Hiện đại hóa hoạt động thu thập, xử lý dữ liệu</i>	031						

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
3.1.1	Ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý thống kê. Nâng cấp các phần mềm thống kê, phần mềm quản lý nghiệp vụ đang sử dụng trong Bộ, ngành Tư pháp	03112	Các đơn vị thuộc Bộ đang quản lý, sử dụng phần mềm	Cục CNTT, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2023	2030	Các phần mềm được nâng cấp, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong xử lý thông tin thống kê (có chức năng lưu trữ, phân tích, so sánh số liệu giữa các kỳ, cảnh báo số liệu bất hợp lý, ...)	Kinh phí giao không tự chủ tài chính
3.1.2	Liên thông, trích xuất dữ liệu thống kê từ các cơ sở dữ liệu hành chính và các phần mềm quản lý nghiệp vụ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp với Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.	03123	Cục Công nghệ thông tin	Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan	2023	2030	Cơ sở dữ liệu hành chính và các phần mềm quản lý nghiệp vụ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp có thể chia sẻ, liên thông với phần mềm thống kê ngành Tư pháp.	

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
a	Kết nối liên thông giữa Phần mềm quản lý nghiệp vụ về hoạt động Trợ giúp pháp lý và Phần mềm Thống kê ngành Tư pháp		Cục Công nghệ thông tin	Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan	2023	2023	Trích xuất dữ liệu tự động từ Phần mềm quản lý quản lý nghiệp vụ về hoạt động Trợ giúp pháp lý vào Phần mềm Thống kê ngành Tư pháp	Kinh phí giao không tự chủ tài chính
b	Liên thông, trích xuất dữ liệu thống kê của các phần mềm quản lý nghiệp vụ còn lại với Phần mềm thống kê ngành Tư pháp.		Cục Công nghệ thông tin	Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan	2024	2030	Dữ liệu hành chính và các phần mềm quản lý nghiệp vụ có thể chia sẻ, liên thông với phần mềm thống kê ngành Tư pháp	Kinh phí giao không tự chủ tài chính
3.1.3	Nghiên cứu, xây dựng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tin học hóa toàn bộ quy trình điều tra thống kê.	03132	Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2028	2030	Quy trình điều tra thống kê được tin học hóa	Kinh phí thực hiện công tác thống kê ngành, Kinh phí giao không tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
3.1.4	Rà soát, đánh giá và xác định danh mục dữ liệu mở về lĩnh vực Thống kê của ngành Tư pháp; đề xuất giải pháp sử dụng dữ liệu mở phục vụ công tác thống kê tư pháp	03145	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	2027	2030	- Danh mục dữ liệu mở phục vụ công tác thống kê tư pháp - Giải pháp sử dụng dữ liệu mở của Bộ, ngành Tư pháp phục vụ công tác thống kê	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
3.2	<i>Hiện đại hóa hoạt động quản trị dữ liệu ngành Tư pháp</i>	032						
3.2.1	Nghiên cứu áp dụng mô hình, công nghệ quản trị dữ liệu thống kê ngành Tư pháp tập trung	03211	Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục CNTT, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2027	2030	Mô hình, công nghệ quản trị dữ liệu thống kê ngành Tư pháp tập trung được nghiên cứu và áp dụng	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
3.2.2	Xây dựng và triển khai Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp	03222						

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
a	Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng cơ sở dữ liệu Bộ, ngành Tư pháp		Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị có liên quan	2025	2025	Báo cáo khảo sát, đánh giá thực trạng cơ sở dữ liệu Bộ, ngành Tư pháp	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao tự chủ tài chính
b	Xây dựng Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp		Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị có liên quan	2026	2027	Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao tự chủ tài chính
c	Triển khai thực hiện Đề án Xây dựng Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp		Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan	2027	2030	Cơ sở dữ liệu thống kê ngành Tư pháp được xây dựng	Kinh phí giao không tự chủ tài chính
d	Tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện Đề án		Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan	2030	2030	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
4	Phân tích, dự báo, biên soạn và phổ biến thông tin thống kê	04						
4.1	<i>Nâng cao chất lượng hoạt động phân tích và dự báo thống kê ngành Tư pháp</i>	042						
4.1.1	Nâng cao chất lượng nhân sự làm công tác thống kê thuộc Bộ Tư pháp thực hiện hoạt động phân tích, dự báo thống kê (cử nhân sự tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về phân tích, dự báo thống kê do Tổng cục Thống kê hoặc các cơ sở đào tạo khác tổ chức)		Vụ Tổ chức cán bộ	TCTK, Cục Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan		Hàng năm	Nhân sự làm công tác thống kê thuộc Bộ Tư pháp thực hiện hoạt động phân tích, dự báo thống kê được tham gia đào tạo, bồi dưỡng	Kinh phí giao không tự chủ tài chính
4.1.2	Tổ chức thu thập, sử dụng số liệu thống kê phục vụ công tác phân tích, dự báo thống kê của Bộ, ngành Tư pháp	04223	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Hệ thống số liệu thống kê phục vụ công tác phân tích, dự báo thống kê được thu thập	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
4.1.3	Thực hiện các hoạt động phân tích và dự báo thống kê trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ngành Tư pháp	04221	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Một số báo cáo chuyên đề phân tích, dự báo thống kê	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
4.2	<i>Đổi mới hoạt động biên soạn thông tin thống kê</i>	043						
4.2.1	Rà soát lại các chỉ tiêu được biên soạn trong báo cáo KTXH theo Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp được ban hành	04311	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan	2023	2024	Danh mục chỉ tiêu kinh tế - xã hội được rà soát theo Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
4.2.2	Đổi mới, hoàn thiện nội dung biên soạn thông tin thống kê phục vụ công tác quản lý chỉ đạo, điều hành của Bộ, các cuộc họp của Lãnh đạo Bộ	043110	Cục Kế hoạch - Tài chính	Văn phòng Bộ, Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	2023	2030	Thông tin thống kê được trình bày đa dạng (biểu đồ, đồ thị, lời văn phân tích, âm thanh, hình ảnh,...) dưới dạng số, truy cập thuận lợi qua các thiết bị thông minh	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
4.3	<i>Biên soạn đầy đủ, chi tiết chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp</i>	0433	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan	2025	2030	Số lượng chỉ tiêu thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành Tư pháp được biên soạn đầy đủ chi tiết: - Năm 2025: 85% các chỉ tiêu được biên soạn và công bố theo tiêu chuẩn thống kê Việt Nam - Năm 2030: 95% các chỉ tiêu được biên soạn và công bố theo tiêu chuẩn thống kê Việt Nam	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao tự chủ tài chính
4.4	<i>Đa dạng hóa hoạt động phổ biến thông tin thống kê</i>	0441						

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
4.4.1	Xây dựng Tài liệu Phổ biến thông tin thống kê ngành Tư pháp theo các chỉ tiêu thống kê mới được quy định trong Nghị định quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia (theo Luật Thống kê năm 2021)	04412	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Tài liệu Phổ biến thông tin thống kê ngành Tư pháp hàng năm.	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
4.4.2	Duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng Niên giám thống kê ngành Tư pháp		Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Niên giám thống kê ngành Tư pháp hàng năm.	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
4.4.3	Phổ biến thông tin thống kê trên các phương tiện truyền thông (Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Trang Thông tin điện tử công tác thống kê ngành Tư pháp,...)		Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Thông tin thống kê của Bộ, ngành Tư pháp được phổ biến	Kinh phí giao tự chủ tài chính

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
5	Đẩy nhanh tư liệu hóa, chuyển đổi số trong công tác thống kê	05						
	Xây dựng và thực hiện Đề án tư liệu hóa, chuyển đổi số trong hệ thống thống kê Bộ, ngành Tư pháp	05232	Cục Kế hoạch - Tài chính	Cục Công nghệ thông tin, các đơn vị có liên quan	2025	2030	Đề án tư liệu hóa, chuyển đổi số trong hệ thống thống kê Bộ, ngành Tư pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được triển khai thực hiện	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành, kinh phí giao không tự chủ tài chính
6	Xây dựng, cập nhật; theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (CLTK21-30) và tăng cường kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê.	06						

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
6.1	Xây dựng, cập nhật Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện CLTK21-30	1022	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022	2026	Kế hoạch của Bộ Tư pháp thực hiện CLTK21-30 được ban hành, cập nhật	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
6.2	Áp dụng phần mềm theo dõi thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	1132	Cục Kế hoạch - Tài chính	TCTK; Các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Kết quả thực hiện CLTK21-30 hàng năm của Bộ Tư pháp được cập nhật trên phần mềm	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
6.3	Theo dõi thường xuyên quá trình thực hiện Kế hoạch	1141	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị có liên quan		Hàng năm	Báo cáo theo dõi thực hiện CLTK21-30 hàng năm	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành
6.4	Sơ kết tình hình thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp	11432	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức Pháp chế các bộ, ngành; các Sở Tư pháp	Tháng 9/2025	Tháng 12/2025	Báo cáo sơ kết của Bộ Tư pháp về triển khai CLTK21-30	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành và các nguồn hợp pháp khác

STT	Nội dung công việc	Mã số	Cơ quan thực hiện		Thời gian thực hiện		Sản phẩm chính	Nguồn kinh phí đảm bảo
			Chủ trì	Phối hợp	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành		
(A)	(B)	(C)	(D)	(E)	(F)	(G)	(H)	(I)
6.5	Tổng kết tình hình thực hiện CLTK21-30 của Bộ Tư pháp	11442	Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ; tổ chức Pháp chế các bộ, ngành; Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố	Tháng 7/2030	Tháng 12/2030	- Báo cáo tổng kết của Bộ Tư pháp về triển khai CLTK21-30 - Hội nghị tổng kết được tổ chức (tháng 10-12/2030)	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành và các nguồn hợp pháp khác
6.6	Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê tại các cơ quan tư pháp địa phương		Cục Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan, Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố		Hàng năm	- Hoạt động kiểm tra việc thực hiện chế độ báo cáo thống kê được thực hiện - Các Kết luận kiểm tra, Báo cáo kết quả kiểm tra	Kinh phí thực hiện công tác thống kê Ngành

* Ghi chú: Cột (C) ghi mã số của nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 kèm theo Quyết định số 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu Tư.